

Số: 58/2017/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 30 tháng 11 năm 2017.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 85/2017/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị Y, sinh năm 1989

Địa chỉ: Đội 1, thôn H, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Y và anh Nguyễn Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Phan Thị Y và anh Nguyễn Văn D đều thống nhất có 01 con chung tên là Nguyễn Phan Long N, sinh ngày 08/10/2009.

Hai bên thỏa thuận: Giao cháu N cho anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh D cam đoan có đủ điều kiện để nuôi dưỡng con và không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Chị Y không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Các bên không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Hai bên thỏa thuận: Chị Phan Thị Y chịu trách nhiệm nộp 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà chị Y đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001061 ngày 02/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh. Chị Y được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*đã ký*)

Trần Đức Long